

Bản án số: 25/2023/HS-ST
Ngày 12-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Duy Việt

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Ngọc Anh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:* Ông Lê Văn Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số 19/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2023, đối với bị cáo:

Vũ Viết T, sinh ngày 10 tháng 01 năm 1954, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn ĐĐ, xã DT, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 07/10; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Viết V và bà Trần Thị B; bị cáo có vợ là Trần Thị N và có 05 con; tiền án: không; tiền sự: Tại Quyết định số 33/QĐ-XPHS ngày 06-01-2022 của Công an huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xử phạt Vũ Viết T 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc theo quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 26 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12-11-2013 của Chính phủ, bị cáo Vũ Viết T đã nộp khoản tiền phạt ngày 18-01-2022 (chưa được xóa); bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13-02-2023 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1- Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1962; địa chỉ: Thôn XB, xã DT, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

2- Ông Lương Văn S, sinh năm 1964; địa chỉ: Thôn 6, xã GB, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

3- Ông Phạm Văn T2, sinh năm 1968; địa chỉ: Thôn ĐQ, xã DT, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 27-12-2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo kiểm tra, phát hiện tại nhà Phạm Văn T2, sinh năm 1968 ở thôn ĐQ, xã DT, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng có một số đối tượng đang đánh bạc dưới hình thức đánh phỏm được thua bằng tiền, gồm: Phạm Văn T2, Nguyễn Văn T1, Lương Văn S và bị cáo Vũ Viết T. Tổ công tác lập biên bản vi phạm đối với các đối tượng trên, thu giữ vật chứng tại nơi đánh bạc gồm: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây, số tiền 2.800.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, bị cáo Tài và các đối tượng Thành, Truyền, Sáng thống nhất khai nhận: Khoảng 14 giờ ngày 27-11-2022, Vũ Viết T, Lương Văn S, Nguyễn Văn T1 đến nhà Phạm Văn T2 chơi uống nước rồi cùng rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh phỏm được thua bằng tiền, Thành lấy bộ bài có sẵn trong nhà để mọi người sử dụng đánh bạc và quy ước mức được thua sau mỗi ván bài: Nếu có người ù thì mỗi người chơi phải trả cho người ù 100.000 đồng. Nếu không có ai ù thì khi ván bài kết thúc, những ai có phỏm sẽ hạ phỏm và tính điểm những quân bài còn lại, ai không có phỏm thì gọi là cháy bài. Khi tính điểm thì ai có điểm thấp nhất sẽ là người về nhất, người có điểm thấp nhì sẽ trả cho người về nhất số tiền 20.000 đồng, người có điểm thấp ba sẽ trả cho người về nhất số tiền 40.000 đồng, người có điểm cao nhất sẽ trả cho người về nhất số tiền 60.000 đồng, nếu ai bị cháy bài thì trả cho người về nhất số tiền 80.000 đồng. Cả nhóm chơi đến 15 giờ 45 phút thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo kiểm tra, phát hiện, bắt giữ và thu giữ như nội dung ở trên. Bị cáo Vũ Viết T khai: Trước khi đánh bạc có 800.000 đồng dùng để đánh bạc; Nguyễn Văn T1 khai: trước khi đánh bạc có 800.000 đồng dùng để đánh bạc, Phạm Văn T2 khai: trước khi đánh bạc có 500.000 đồng để đánh bạc, Lương Văn S khai: trước khi đánh bạc có 700.000 đồng để đánh bạc. Toàn bộ số tiền trên nằm trong số tiền 2.800.000 đồng Cơ quan Công an thu giữ tại chiếu bạc.

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/QĐ-VKS ngày 29 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo đã truy tố bị cáo Vũ Viết T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Viết T từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; về xử lý vật chứng căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình

sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá bài, tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 2.800.000 đồng; về án phí: đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 6 điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, khung hình phạt: Lời khai của bị cáo Vũ Viết T tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, lời khai người làm chứng, tang vật vụ án đã thu giữ thể hiện nội dung: Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 27-12-2022, bị cáo Vũ Viết T cùng với Phạm Văn T2, Lương Văn S, Nguyễn Văn T1 tham gia đánh bạc dưới hình thức đánh phỏm, khi bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo kiểm tra, bắt giữ đã thu giữ số tiền 2.800.000 đồng. Bản thân bị cáo Vũ Viết T có 01 tiền sự về tội đánh bạc: Tại Quyết định số 33/QĐ-XPHS ngày 06-01-2022 của Công an huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xử phạt Vũ Viết T 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc theo quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 26 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12-11-2013 của Chính phủ, bị cáo Vũ Viết T đã nộp khoản tiền phạt ngày 18-01-2022 (chưa được xóa). Nên hành vi của bị cáo Vũ Viết T đã phạm vào tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo Vũ Viết T đã xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, tội phạm thực hiện là tội ít nghiêm trọng. Tuy nhiên cũng cần xem xét đánh giá tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân đối với bị cáo để áp dụng hình phạt tương xứng.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội là lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có thời gian tham gia quân đội bảo vệ Tổ quốc, nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu.

[7] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy việc đề nghị áp dụng các điểm, khoản, điều luật đối với bị cáo Vũ Viết T như Kiểm sát viên đã viện dẫn và đề nghị tại phiên tòa cần bổ sung tình tiết giảm nhẹ bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự mới phù hợp với tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, đủ tính giáo dục và phòng ngừa chung. Việc đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Vũ Viết T của Kiểm sát viên tại phiên tòa cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo ngoài xã hội, xét thấy bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, việc phạm tội có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội không lớn, theo quy định tại Điều 3, Điều 65 của Bộ luật Hình sự việc cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp đủ tính giáo dục và phòng ngừa chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo Vũ Viết T là người cao tuổi. Nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Tải theo đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá bài, bị cáo và các đối tượng khác sử dụng để đánh bạc, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy; đối với số tiền 2.800.000 đồng là tài sản phạm pháp, sử dụng vào việc đánh bạc trong đó bị cáo Vũ Viết T sử dụng 800.000 đồng dùng để đánh bạc; Phạm Văn T2 sử dụng 500.000 đồng dùng để đánh bạc; Lương Văn S sử dụng 700.000 đồng dùng để đánh bạc; Nguyễn Văn T1 sử dụng 800.000 đồng dùng để đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[10] Trong vụ án: Các đối tượng Phạm Văn T2, Lương Văn S, Nguyễn Văn T1 cùng tham gia đánh bạc với bị cáo Vũ Viết T nhưng số tiền đánh bạc chưa đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự. Qua điều tra xác minh, Sáng có 02 tiền án: Tại Bản án số 06/HSST ngày 31-01-1997 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo xử phạt Sáng 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 15 tháng về tội Tổ chức đánh bạc theo khoản 2 điều 200 Bộ luật Hình sự năm 1985, Sáng chấp hành xong hình phạt ngày 31-12-1998, chấp hành xong hình phạt bổ sung và tiền án phí ngày 06-5-1997 (đã được xóa án tích); Tại Bản án số 01/2022/HS-ST ngày 05-01-2022 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo xử phạt S 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng về tội hủy hoại tài sản theo khoản 1 điều 178 Bộ luật Hình sự, chưa được xóa án tích nhưng tiền án này không liên quan đến hành vi đánh bạc. T1 và T2 đều chưa có tiền án, tiền sự. Vì vậy không đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc theo quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình

sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo chuyển Công an huyện Vĩnh Bảo xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại điểm a khoản 2, Điều 28 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31-12-2021 của Chính phủ. Đối với Phạm Văn T2 là chủ nhà cùng tham gia đánh bạc với các đối tượng nhưng không được hưởng lợi gì từ việc cho các đối tượng đánh bạc, cũng như số tiền dùng để đánh bạc là 2.800.000 đồng. Vì vậy không đủ yếu tố cấu thành tội Tổ chức đánh bạc quy định tại Điều 322 Bộ luật Hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử không xét.

[11] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án; bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Vũ Viết T 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Vũ Viết T cho Ủy ban nhân dân xã Dũng Tiến, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt tù cho hưởng án treo.

Người được hưởng án treo có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều 68, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 60 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời gian thử thách, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó.

Người được hưởng án treo khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã; trường hợp không đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người được hưởng án treo khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp người được hưởng án treo vi phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan.

Việc giải quyết trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật Thi hành án hình sự.

Người được hưởng án treo không được xuất cảnh trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo Vũ Viết T cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Vũ Viết T.

2. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá bài; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 2.800.000 đ (hai triệu tám trăm nghìn đồng) .

(Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng có đặc điểm theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 30 tháng 3 năm 2023, phiếu ủy nhiệm chi ngày 30 tháng 3 năm 2023 của Công an huyện Vĩnh Bảo, Hải Phòng).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Vũ Viết T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo bản án:

Bị cáo Vũ Viết T có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Phạm Văn T2 có mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ông Lương Văn S, ông Nguyễn Văn T1 vắng mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

5. Về quyền yêu cầu thi hành: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 9 Luật Thi hành án dân

sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- Phòng PC10, PV06 CATP;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- VKS ND huyện Vĩnh Bảo;
- CQĐT Công an huyện Vĩnh Bảo;
- CQ THA HS Công an huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục THA DS H. Vĩnh Bảo;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Duy Việt